

Số:

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày      tháng      năm 2022

V/v triển khai thực hiện Nghị quyết 03/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 Quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở .

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở nghiên cứu các văn bản nêu trên để triển khai thực hiện tại đơn vị và triển khai đến các đơn vị trực thuộc trên địa bàn quản lý thực hiện, cụ thể:

### **I. Mức thu học phí năm học 2022-2023**

1. Tổ chức thu theo mức thu quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định mức thu học phí năm học 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

a) Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp

*Đơn vị: nghìn đồng/học sinh/tháng*

<b>Stt</b>	<b>Cấp học</b>	<b>Thành thị</b>	<b>Nông thôn</b>
a)	Mầm non (Nhà trẻ, mẫu giáo bán trú và không bán trú)	300	100
b)	Tiểu học	-	-
c)	Trung học cơ sở	300	100
d)	Trung học cơ sở hệ Giáo dục thường xuyên	300	100

Stt	Cấp học	Thành thị	Nông thôn
e)	Trung học phổ thông	300	200
g)	Trung học phổ thông hệ Giáo dục thường xuyên	300	200

b) Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (online)

*Đơn vị: nghìn đồng/học sinh/tháng*

Stt	Cấp học	Thành thị	Nông thôn
a)	Trung học cơ sở	210	70
b)	Trung học cơ sở hệ Giáo dục thường xuyên	210	70
c)	Trung học phổ thông	210	140
d)	Trung học phổ thông hệ Giáo dục thường xuyên	210	140

2. Quy định về miễn, giảm học phí năm học 2022-2023

a) Đối tượng không phải đóng học phí: Học sinh tiểu học trường công lập.

b) Đối tượng được miễn học phí

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm của Chính phủ

c) Đối tượng được giảm học phí

Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm của Chính phủ

## **II. Hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023**

1. Mức hỗ trợ: 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/1 năm học và thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.

2. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Chương IV Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm của Chính phủ

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp gửi cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn.

*(Đính kèm Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)*

Trân trọng kính chào./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CM thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KH-TC.ChiNTM

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Ngọc Châu**